

CÔNG TY TNHH WETHING CÔNG NGHỆ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH WETHING CÔNG NGHỆ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WETHING TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: WETHING TECH CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108321471

3. Ngày thành lập: 12/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9 ngõ 303 Đường Xuân Phương, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
3.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
5.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; thiết bị và dụng cụ đo lường, máy lọc nước	4659
11.	Bán buôn tổng hợp	4690
12.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
13.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
14.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
15.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640(Chính)
16.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
17.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
18.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
19.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
20.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
21.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
22.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
23.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu; - Sản xuất máy lọc và máy tinh chế; - Sản xuất thiết bị cho việc phun, làm phân tán chất lỏng; - Sản xuất máy đóng gói như : Làm đầy, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn...; - Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống; - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho công nghiệp đồ uống - Sản xuất máy đổi nóng;	2819
24.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

25.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn đồ ngũ kim + Bán buôn đồ ngũ kim: khóa cửa, chốt cài, tay nắm cửa sổ và cửa ra vào...; + Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
28.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.	5229
33.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ viễn thông - Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
34.	Dịch vụ đóng gói	8292
35.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

6. Vốn điều lệ: 900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM HẢI BÌNH	Phòng A102 TT Viện máy công cụ, C4 đường Vũ Ngọc Phan, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	270.000.000	30,000	001182005265	
2	LÊ VĂN LUÂN	Đội 6, thôn Đa Chát, Xã Đại Xuyên, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	360.000.000	40,000	001077007229	
3	TRẦN BẢO NGỌC	Số nhà 11, đường Ngô Gia Tự, tổ 2 Tân Thành, Phường Tân Dân, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	270.000.000	30,000	131394302	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM HẢI BÌNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/05/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001182005265

Ngày cấp: 10/12/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng A102 TT Viện máy công cụ, C4 đường Vũ Ngọc Phan, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng A102 TT Viện máy công cụ, C4 đường Vũ Ngọc Phan, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội